

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 38 /GTr-CAG

An Giang, ngày 18 tháng 4 năm 2020

V/v: Giải trình chênh lệch  
lợi nhuận sau thuế BCTC  
quí I - 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tổ chức đại chúng: **Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

2. Mã chứng khoán: **CAG**

3. Trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh,  
Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: (0296) 3831 447 – (0296) 3831 535; Fax: (0296) 3831 129.

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600125108 do Sở Kế hoạch  
và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ 01  
ngày 11/01/2016.

5. Nội dung: Giải trình chênh lệch biến động lợi nhuận sau thuế quý I năm  
2020 so với quý I năm 2019.

Theo kết quả hoạt động kinh doanh quý I năm 2020, lợi nhuận sau thuế của  
Công ty Cổ phần Cảng An Giang giảm 235 triệu đồng, tỷ lệ giảm 27,32% so với  
quý I năm 2019 (biến động hơn 10%). Công ty giải trình như sau:

ĐVT: đồng

Số tt	Chỉ tiêu	Quý I năm 2020	Quý I năm 2019	chênh lệch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.990.873.912	15.465.758.283	(1.474.884.371)	(9,54)
2	Giá vốn hàng bán	11.219.951.717	12.179.320.591	(959.368.874)	(7,88)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.770.922.195	3.286.437.692	(515.515.497)	(15,69)
4	Doanh thu hoạt động tài chính	570.961.525	335.045.983	235.915.542	70,41
5	Chi phí tài chính	0	9.604.783	(9.604.783)	(100,00)
6	Chi phí bán hàng	357.148.270	359.801.662	(2.653.392)	(0,74)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.181.071.483	2.184.316.212	(3.244.729)	(0,15)
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	803.663.967	1.067.761.018	(264.097.051)	(24,73)

9	Thu nhập khác	2.980.261	6.000.167	(3.019.906)	(50,33)
10	Chi phí khác	0	0	-	-
11	Lợi nhuận khác	2.980.261	6.000.167	(3.019.906)	(50,33)
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	806.644.228	1.073.761.185	(267.116.957)	(24,88)
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	182.328.846	214.752.237	(32.423.391)	(15,10)
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	624.315.382	859.008.948	(234.693.566)	(27,32)

- Doanh thu thuần giảm 1.475 triệu đồng, giá vốn hàng bán giảm 959 triệu đồng làm cho lợi nhuận gộp giảm 516 triệu đồng .


- Doanh thu tài chính tăng 236 triệu đồng, chi phí tài chính giảm 10 triệu đồng làm cho lợi nhuận tăng 246 triệu đồng.

- Chi phí bán hàng giảm 3 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 3 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 6 triệu đồng .

- Thu nhập khác giảm 3 triệu đồng làm lợi nhuận khác giảm 3 triệu đồng.

Chính 4 yếu tố trên và chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành giảm 32 triệu đồng làm lợi nhuận sau thuế giảm 235 triệu đồng

Trên đây là giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý I năm 2020 so với quý I năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, xin báo cáo đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**BÙI THÀNH HIỆP**

